

# Athet Pyan Shinthaw Paulu

July 14<sup>th</sup> 2005



## TU SĨ PHẬT GIÁO CHẾT, ĐƯỢC SỐNG LẠI, THAY ĐỔI CUỘC SỐNG GIỚI THIỆU

*Câu chuyện sau đây là bản dịch của lời chứng được ghi âm trên băng cassette về một người được thay đổi. Đây không phải là lời phỏng vấn hoặc tiểu sử nhưng chỉ là lời làm chứng từ chính miệng của anh ta. Có nhiều người phản ứng cách khác nhau khi nghe câu chuyện này. Một số người được cảm động, một số nghi ngờ, một số người khác chế giễu, trong khi một số khác đầy dẫy sự giận dữ, họ nói rằng những lời này là tiếng gầm thét của kẻ điên hoặc là sự lừa dối có chi tiết. Một số Cơ đốc nhân đã chống lại câu chuyện này chỉ vì những sự kiện lạ lùng mô tả ở trong đó không thích hợp với hình ảnh yếu ớt của họ về một Đức Chúa Trời toàn năng. Một số người nói rằng vị tu sĩ trong câu chuyện này chưa thực sự chết, nhưng bị hôn mê, và những gì anh ta thấy và nghe là phần của cơn sốt đẩy vào ảo tưởng. Dù bạn nghĩ như thế nào, thì sự kiện đơn giản còn lại ấy là những biến cố trong câu chuyện này đã biến đổi con người này tận gốc rễ, khiến cho cuộc đời của người này thay đổi một góc 180 độ sau những biến cố thuật lại dưới đây. Anh ta đã can đảm và không sợ hãi gì khi kể lại câu chuyện của đời mình dù phải trả giá rất cao, kể cả bị tù. Anh ta đã bị bà con, bạn hữu, đồng nghiệp khinh bỉ và đối diện với sự đe dọa giết chết nếu không đồng ý nhượng bộ sứ điệp của anh. Động cơ nào khiến người đàn ông này liều mình từ bỏ mọi sự? Dù chúng ta tin hay không, thì câu chuyện của anh cũng đáng cho chúng ta lắng nghe và xem xét. Ở thế giới hoài nghi Phương Tây, nhiều người đòi hỏi bằng cứ của những người như thế, bằng cứ có thể đứng vững trước tòa án. Không nghi ngờ gì, liệu chúng ta có thể bảo đảm chắc chắn rằng tất cả những điều này xảy ra không? Không, chúng ta không thể. Nhưng chúng tôi cảm thấy rằng đáng cho chúng ta nghe câu chuyện này bằng tiếng nói của anh ta để độc giả tự phán đoán.*

### NHỮNG NĂM ĐẦU CỦA ĐỜI TÔI

Kính chào quý vị. Tôi tên là Athet Pyan Shinthaw Paulu. Tôi ở tại đất nước Miến Điện. Tôi hân hạnh được chia sẻ lời chứng của tôi về những gì xảy ra cho tôi, nhưng trước hết, tôi xin vắn tắt về quãng đời thơ ấu của tôi.

Tôi sinh năm 1958 ở làng Bogale, thuộc Bình Nguyên Irrawaddy của miền nam Miến Điện (trước kia gọi là Burma). Cha mẹ tôi là người rất sùng kính Phật giáo giống như hầu hết những người ở Miến Điện, đặt tên tôi là

Thitpin (có nghĩa là “cây”). Cuộc sống tôi rất đơn giản tại nơi tôi lớn lên. Đến khi được 13 tuổi, tôi nghỉ học, và bắt đầu làm việc trên một thuyền đánh cá. Chúng tôi bắt được nhiều cá và đôi khi có tôm ở nhiều sông ngòi và suối ở vùng Irrawaddy. Khi được 16 tuổi, tôi là trưởng của chiếc thuyền đó. Vào lúc này, tôi sống ở vùng thượng lưu Mainmahlagyon Island (Mainmahlagyon có nghĩa là “Đảo phụ nữ xinh đẹp”), chỉ ở phía bắc của Bogale, nơi tôi được sinh ra. Vùng này khoảng 100 dặm về phía tây nam của Yangon (Rangoon) thủ đô của Miến Điện.

Một ngày nọ, khi tôi 17 tuổi, chúng tôi bắt được rất nhiều cá trong lưới. Vì có nhiều cá nên một con cá sấu khổng lồ tấn công chúng tôi. Nó bơi theo thuyền của chúng tôi và cố gắng tấn công. Chúng tôi rất hoảng kinh, vì vậy chúng tôi chèo thuyền nhanh về hướng bờ sông. Con cá sấu theo sau chúng tôi và dùng đuôi của nó đập nát thuyền. Mặc dầu không ai bị chết trong cảnh ngộ này, nhưng sự tấn công đã ảnh hưởng rất lớn trên đời sống tôi. Tôi không còn muốn đi bắt cá nữa. Chiếc thuyền nhỏ của chúng tôi bị chìm vì cá sấu tấn công. Tôi đó chúng tôi về làng nhờ chiếc thuyền khác.

Không lâu sau đó, người chủ của cha tôi chuyển ông ta đến thành phố Yangon (Rangoon). Đến 18 tuổi, tôi được gọi vào một tu viện Phật giáo để làm tu sĩ tập sự. Hầu hết cha mẹ ở Miến Điện đều cố gắng gọi con trai mình vào một tu viện Phật giáo, ít ra một thời gian, vì họ xem đó là một vinh dự lớn khi có con trai phục vụ theo cách ấy. Chúng tôi đã giữ phong tục này hàng nhiều trăm năm nay.

## **MÔN ĐỆ NHIỆT THÀNH CỦA PHẬT GIÁO**

Vào năm 1977, khi tôi được 19 tuổi 3 tháng, tôi trở thành một tu sĩ thực thụ. Vị sư trưởng tu viện của tôi cho tôi một pháp danh, đây là phong tục của nước tôi. Bây giờ tôi được gọi là U Nata Pannita Ashinthuriya. Khi trở thành tu sĩ, chúng tôi không còn dùng tên do cha mẹ đặt cho khi mới sanh. Tên của tu viện nơi tôi sống gọi là Mandalay Kyaikasan Kyaing. Tên của vị sư trưởng là U Zadila Kyar Ni Kan Sayadaw (U Zadila là tước hiệu của ông – như Hòa thượng). Ông từng là tu sĩ Phật giáo nổi tiếng nhất ở tại Miến Điện lúc bấy giờ. Mọi người đều biết ông là ai. Ông được mọi người kính trọng và tôn ông là giáo sư vĩ đại. Tôi nói ông “tùng” là vì năm 1983, thành linh ông qua đời vì bị tai nạn xe. Sự qua đời của ông làm mọi người sững sốt. Lúc ấy tôi đã làm tu sĩ được 6 năm, tôi cố sức để trở thành tu sĩ giỏi nhất và tuân theo mọi giới luật của Phật giáo. Đến một giai đoạn tôi đi vào nghĩa trang gần chỗ tôi sống và suy tư liên tục. Vài tu sĩ thật sự muốn biết những chân lý về đức Phật cũng làm giống như tôi làm. Một số người đi sâu vào rừng để họ sống một cuộc đời từ bỏ chính mình và nghèo khổ. Tôi tìm cách để từ bỏ những tư tưởng ích kỷ, và dục vọng, để trốn thoát khỏi bệnh tật và đau khổ và muốn phá vỡ vòng luân hồi của trần gian này. Tôi cố đạt cho được sự bình an trong tâm hồn và tự ý thức, thậm chí khi một con muỗi sà vào cắn, tôi cứ để nó hút máu mà không đập nó!

Trãi qua nhiều năm tôi phấn đấu để trở thành tu sĩ tốt nhất và không làm hại bất kỳ sinh vật nào. Tôi học tập những sự dạy dỗ thánh của Phật giáo như tổ tiên đã làm trước tôi. Cuộc đời làm tu sĩ của tôi cứ tiến lên cho đến một ngày tôi bị đau rất nặng. Tôi ở Mandalay vào thời điểm đó và được đưa đến bệnh viện để chữa trị. Bác sĩ đã làm một số xét nghiệm trên tôi và cho tôi biết là tôi bị sốt vàng và sốt rét cùng một lúc! Sau một tháng ở bệnh viện, sức khỏe của tôi tệ hại hơn. Các bác sĩ bảo rằng không còn cơ hội cho tôi được phục hồi và họ cho tôi xuất viện để về nhà chờ chết.

Đây là phần mô tả vắn tắt về quá khứ của tôi. Bây giờ tôi muốn kể cho quý vị nghe những điều đáng lưu ý xảy ra cho tôi sau thời điểm đó....

## **MỘT KHẢI TƯỢNG LÀM THAY ĐỔI CUỘC ĐỜI TÔI VĨNH VIỄN**

Sau khi xuất viện, tôi trở lại tu viện, tại đây các tu sĩ khác chăm sóc cho tôi. Tôi càng ngày càng yếu hơn và bị hôn mê. Về sau tôi được người ta cho biết rằng tôi đã chết ba ngày. Thân thể tôi bị thối và tim tôi đã ngừng đập. Người ta chuẩn bị liệm và đưa qua nghi lễ tẩy uế truyền thống của Phật giáo. Dù thân thể tôi bị hủy hoại, nhưng tôi nhớ rằng tâm trí và tâm linh của tôi lại rất nhạy bén. Tôi đang ở trong một trận bão rất lớn. Con gió rất mạnh san bằng toàn thể cảnh vật cho đến khi không còn một cây hoặc bất kỳ thứ gì còn lại, ngoài một khoảnh đất trống trơn. Tôi đi nhanh qua bình nguyên này một lúc. Chẳng còn ai cả, chỉ một mình tôi đi. Sau một lúc tôi băng qua một con sông. Bên kia bờ sông, tôi thấy một hồ lửa rất khủng khiếp, khủng khiếp lắm. Trong Phật giáo, chúng tôi không có ý niệm về một nơi giống như vậy. Ban đầu tôi rối trí và không biết đó là địa ngục cho đến khi tôi nhìn thấy Yama, vua của địa ngục (Yama là tên đặt cho vua của địa ngục trong nhiều nền văn hóa Á châu). Mặt của vua này giống như mặt sư tử, nhưng chân của nó giống như chân của rắn. Nó có một số sừng. Mặt nó dữ tợn và tôi rất sợ hãi. Run rẩy, tôi hỏi tên của nó. Nó trả lời, “Ta là vua của địa ngục, Kẻ hủy diệt”

## HỒ LỬA RẤT KHỦNG KHIẾP

Vua của địa ngục bảo tôi nhìn vào hồ lửa. Tôi nhìn và thấy chiếc áo choàng màu của tu sĩ Phật giáo Miến Điện. Tôi nhìn kỹ hơn và thấy đầu tóc của một người đàn ông. Khi tôi nhìn vào mặt ông ta, tôi nhận ra đó là U Zadila Kyar Ni Kan Sayadaw (Vị tu sĩ nổi tiếng đã chết trong tai nạn xe hơi năm 1983). Tôi hỏi vua địa ngục vì sao người lãnh đạo trước kia của tôi lại bị giam trong hồ tra tấn này. Tôi nói, “Tại sao ông ta ở trong hồ lửa này? Ông ta là giáo sư lỗi lạc. Thậm chí ông ta đã có một cuộn băng gọi là “Bạn là con người hay một con chó?” giúp cho hàng ngàn người hiểu rằng, là người, họ có giá trị rất lớn so với súc vật. Vua của địa ngục trả lời, “Đúng, ông ta là một giáo sư lỗi lạc, nhưng ông ta không tin Jêsus Christ. Đó là lý do ông ta ở trong địa ngục”.

Rồi vua địa ngục bảo tôi nhìn vào một người khác ở trong hồ lửa. Tôi nhìn thấy một người tóc rất dài vắt ngang qua bên trái đầu của ông ta. Ông ta cũng mặc áo choàng dài. Tôi hỏi vua địa ngục, “Ông này là ai?” Nó trả lời, “Đây là người mà người thờ kính: Gautama (Phật Thích Ca). Tôi kinh hoàng nhìn thấy Gautama ở địa ngục. Tôi cãi lại, “Gautama là người rất đạo đức, rất tốt, tại sao ông ta lại chịu khổ ở hồ lửa?” Vua địa ngục trả lời, “Cho dù ông ta đạo đức đến đâu, nếu ông ta không tin nơi Đức Chúa Trời đời đời, thì ông ta vẫn ở nơi này”.

Sau đó tôi thấy một người khác, giống như mặc bộ đồ quân phục. Ông ta có một vết thương lớn ở ngực. Tôi hỏi, “Ông này là ai?”

Vua địa ngục bảo, “Đây là Aung San, lãnh tụ cách mạng của Miến Điện. Aung San ở đây vì ông ta ngược đãi và giết nhiều Cơ đốc nhân, nhưng chính là vì ông ta đã không tin nơi Jêsus Christ”. Ở Miến Điện, người ta thường có câu tục ngữ, “Người lính chẳng bao giờ chết, họ cứ sống mãi”. Vua địa ngục nói với tôi rằng những quân đoàn của địa ngục đã có câu tục ngữ, “Những người lính chẳng bao giờ chết, nhưng họ đi xuống địa ngục đến đời đời”.

Tôi nhìn xem thấy một người khác ở trong hồ lửa. Ông ta rất to lớn và mặc đồ chiến. Ông ta cũng cầm một thanh gươm và một cái khiên. Người này có một vết thương ở trên trán. Người này cao lớn hơn bất kỳ người bình thường nào mà tôi từng thấy. Chiều cao của ông ta bằng sáu lần chiều dài từ cùi chỏ của người nam đo ra chót ngón tay khi duỗi thẳng ra cộng với một gang tay. Vua địa ngục nói, “Người này tên là Gô-li-át. Hắn ta ở địa ngục vì hắn phỉ báng Đức Chúa Trời đời đời và tôi tớ Ngài là Đa-vít”. Tôi bối rối vì tôi không biết Gô-li-át và Đa-vít là ai cả. Vua địa ngục nói, “Gô-li-át được ghi lại trong Kinh thánh Cơ-đốc. Bây giờ người không biết, nhưng khi người trở thành Cơ đốc nhân, người sẽ biết hắn là ai”.

Sau đó tôi được đưa đến một nơi tôi thấy cả người giàu và nghèo lo chuẩn bị bữa ăn tối. Tôi hỏi, “Ai nấu thức ăn cho những người này?” Vua địa ngục trả lời, “Người nghèo thì tự họ nấu ăn, còn người giàu thì nhờ người khác nấu cho họ”. Khi thức ăn được chuẩn bị xong, người giàu ngồi xuống ăn. Khi họ bắt đầu ăn thì khói mù mịt bay lên. Người giàu ăn lấy ăn để để làm dịu lương tâm của họ. Họ phải thở khó khăn lắm vì khói. Họ phải ăn nhanh vì họ sợ mất tiền. Tiền bạc là thần của họ.

Một vua khác của địa ngục đến gần tôi. Tôi cũng thấy một con vật có công tác cho than vào lửa bên dưới hồ lửa để làm cho nó nóng thêm. Con vật này hỏi tôi, “Mày cũng muốn đi vào hồ lửa này phải không?” Tôi trả lời, “Không, tôi đến đây để quan sát thôi”. Về mặt của con vật khêu lửa này rất dữ tợn. Nó có mùi cái sừng trên đầu, một cây giáo trên tay và bảy lưỡi dao bén nhọn từ đầu cây giáo. Con vật này nói với tôi, “Mày nói đúng. Mày đến đây chỉ để quan sát thôi. Ta không tìm thấy tên mày ở đây”.

Nó nói, “Bây giờ ngươi trở về nơi trước khi ngươi đến đây”. Nó chỉ cho tôi về hướng đồng bằng hoang vu mà tôi đã đi qua trước khi tôi đến hồ lửa này”.

### **CON ĐƯỜNG QUYẾT ĐỊNH**

Tôi đi bộ rất xa, cho đến khi chân tôi chảy máu. Tôi bị nóng và đau đớn dữ dội. Cuối cùng khi tôi đi bộ khoảng ba giờ, tôi đến một con đường rộng. Tôi đi trên đường rộng này một lúc cho đến một ngã ba. Một nhánh đi về phía trái, rất rộng. Một nhánh nhỏ hơn đi về phía bên phải. Ở chỗ ngã ba có một bảng hiệu nói rằng con đường bên trái dành cho những người không tin nơi Chúa Jêsus Christ. Con đường bên phải dành cho những người tin nơi Chúa Jêsus. Tôi muốn biết con đường rộng dẫn đến đâu, nên tôi bắt đầu đi. Có hai người đàn ông đi trước tôi 300 thước. Tôi cố gắng đi nhanh để bắt kịp họ, nhưng dù tôi rần sức đến đâu cũng không theo kịp, do đó tôi quay lại ngã ba. Tôi tiếp tục nhìn hai người đàn ông đó khi họ đi xa khỏi tôi. Lúc họ đến cuối con đường thì thành linh họ rơi xuống. Hai người đàn ông này hét lên khủng khiếp! Tôi cũng hét lên khi thấy những gì xảy ra cho họ! Tôi biết rằng con đường rộng chấm dứt trong sự nguy hiểm kinh khủng cho ai đi trên đó.

### **NHÌN LÊN THIÊN ĐÀNG**

Tôi bước đi trên con đường của những người tin theo Chúa Jêsus. Sau khi đi khoảng một giờ thì mặt đường đổi thành vàng ròng. Nó trong suốt đến nỗi khi tôi nhìn xuống thì thấy mặt tôi rõ ràng. Sau đó tôi thấy một người đàn ông đứng trước mặt tôi. Ông ta mặc chiếc áo choàng trắng. Tôi cũng nghe người ta hát rất hay. Ô, quá tuyệt vời và tinh khiết! Rất có ý nghĩa và hay hơn rất nhiều so với những buổi thờ phượng trong những nhà thờ ngày nay trên đất này. Người đàn ông mặc áo trắng bảo tôi cùng đi với ông. Tôi hỏi ông tên gì, nhưng ông ta không trả lời. Sau khi tôi hỏi tên ông đến sáu lần, thì ông ta trả lời, “Ta là người giữ chìa khóa của thiên đàng. Thiên đàng là nơi rất đẹp, rất tuyệt vời. Bây giờ ngươi không thể vào đây, nhưng nếu ngươi đi theo Jêsus Christ thì ngươi có thể vào sau khi cuộc sống trên đất của ngươi chấm dứt”. Tên của người đàn ông ấy là Phi-e-rơ.

Phi-e-rơ bảo tôi ngồi xuống và ông ta chỉ cho tôi thấy một chỗ ở phía bắc. Ông nói, “Nhìn về hướng bắc và nhìn thấy Đức Chúa Trời tạo dựng một người đàn ông. Đức Chúa Trời phán với một thiên sứ, “Chúng ta hãy dựng nên một người đàn ông”. Thiên sứ năn nỉ với Đức Chúa Trời và nói, “Xin Ngài đừng dựng nên người đàn ông. Người ấy sẽ làm điều sai trái và làm Ngài buồn lòng”. (Nghĩa đen theo tiếng Miến Điện là người ấy sẽ làm Ngài mất mặt). Nhưng dù sao Đức Chúa Trời vẫn tạo dựng một người đàn ông. Ngài đặt tên người ấy là “A-đam” (Ghi chú: Những người Phật giáo không tin nơi sự tạo dựng của thể giới hay của con người, vì vậy kinh nghiệm đó gây tác động có ý nghĩa trên tu sĩ này).

### **SAI TRỞ VỀ QUẢ ĐẤT VỚI TÊN MỚI**

Sau đó Phi-e-rơ nói, “Bây giờ hãy đứng dậy và trở lại chỗ trước khi người đến đây. Hãy nói với những người thờ phượng Phật Thích Ca và những người thờ lạy hình tượng. Nói với họ rằng họ phải đến địa ngục nếu họ không thay đổi. Những người xây dựng chùa và thần tượng cũng sẽ đi địa ngục. Những người cúng tiền cho các tu sĩ để lấy công quả cũng sẽ đi xuống địa ngục. Tất cả những người cầu nguyện với các tu sĩ và gọi họ bằng “Pra” (tức hiệu tôn kính đối với tu sĩ) sẽ xuống địa ngục. Tất cả những người cầu kinh và “ban sự sống” cho hình tượng sẽ xuống địa ngục. Tất cả những người không tin Jê-sus Christ sẽ xuống địa ngục”. Phi-e-rơ bảo tôi quay về trái đất và làm chứng về những gì tôi đã thấy. Ông cũng nói, “Người phải nói bằng tên mới của người. Từ bây giờ trở đi, người sẽ được gọi là Athet Pyan Shinthaw Paulu (Phao-lô trở lại cuộc sống).

Tôi không muốn quay lại quả đất. Tôi muốn đi thiên đàng. Các thiên sứ mở ra một cuốn sách. Trước hết họ tìm tên hồi nhỏ của tôi (Thitpin) trong sách, nhưng họ không thể tìm được. Rồi họ tìm tên mà tu viện đặt cho tôi khi làm tu sĩ Phật giáo (U Nata Pannita Ashinthuriya), nhưng họ cũng không thấy. Rồi Phi-e-rơ bảo, “Tên của ngươi chưa được viết vào đây, ngươi phải trở về trần gian và làm chứng về Chúa Jê-sus cho những người theo Phật giáo”.

Tôi trở lại con đường bằng vàng. Một lần nữa tôi được nghe hát rất hay, loại nhạc mà tôi chưa được nghe trước đây. Phi-e-rơ cùng đi với tôi cho đến giờ tôi phải quay về quả đất. Ông ấy chỉ cho tôi một cái thang từ trời xuống bầu trời. Cái thang này không chạm đến quả đất, nhưng dừng lại ở giữa chừng bầu khí quyển. Trên cái thang này tôi thấy rất nhiều thiên sứ, một số đi lên trời, một số đi xuống. Họ rất bận rộn. Tôi hỏi Phi-e-rơ, “Họ là ai?” Phi-e-rơ trả lời, “Họ là những sứ giả của Đức Chúa Trời. Họ đang trình lên thiên đàng tên của những người đã tin nơi Jê-sus Christ và tên của những người không tin Jê-sus Christ. Sau đó Phi-e-rơ bảo tôi đến lúc tôi phải trở về.

### **CON MA! CON MA!**

Điều kế tiếp mà tôi nhận ra là tiếng khóc. Tôi nghe mẹ tôi khóc lớn, “Con trai ơi, con ơi, sao con bỏ cha mẹ lại đây?” Tôi cũng nghe nhiều người khóc. Tôi nhận thấy mình đang nằm trong một chiếc quan tài. Tôi bắt đầu cử động. Cha mẹ tôi bắt đầu la lớn, “Nó sống rồi! Nó sống rồi!” Những người khác đứng xa hơn không tin cha mẹ tôi. Sau đó, tôi chống tay trên thành quan tài và ngồi thẳng dậy. Nhiều người sửng sốt, kinh khiếp. Họ la lên, “Con ma! Con ma!” và chạy bán sống bán chết.

Những người còn lại chết điếng và run rẩy. Tôi nhận ra mình đang ngồi trên đồng nước nhờn và thối, là chất nước trong thân thể chảy ra, chắc được ba tách rưỡi nước nhờn. Đó là loại nước từ bao tử và những bộ phận bên trong của tôi chảy ra khi tôi nằm trong quan tài. Đây là lý do người ta biết rằng tôi thực sự chết rồi. Bên trong quan tài có một loại giấy ni-lông dán chặt vào lớp gỗ. Lớp ni-lông này giữ cho nước thối của tử thi không chảy ra, vì rất nhiều người chết chảy ra nhiều nước giống như vậy.

Về sau tôi biết rằng chỉ vài phút sau là người ta đem xác tôi đi thiêu. Tại Miến Điện, người chết được đặt trong quan tài, họ đóng nắp hòm lại, rồi thiêu cả quan tài. Cha mẹ tôi được phép nhìn mặt tôi lần cuối trước khi đóng nắp quan tài, đó là lúc tôi được sống lại. Nếu không sống lại, thì sau đó vài phút, người ta sẽ đóng nắp quan tài và thi thể tôi sẽ bị thiêu.

Lập tức tôi bắt đầu giải thích những gì tôi đã thấy và nghe. Người ta rất kinh ngạc. Tôi đã nói với họ về những người tôi đã thấy trong hồ lửa, và bảo họ rằng chỉ có Cơ đốc nhân mới biết chân lý, rằng tổ phụ của họ và của chúng tôi đã bị lừa dối hàng ngàn năm nay. Tôi nói với họ rằng mọi điều chúng ta tin đều là giả dối cả. Người ta rất kinh ngạc vì họ biết tôi thuộc về loại tu sĩ nào và tôi đã nhiệt thành với sự dạy dỗ của Phật Thích Ca như thế nào.

Ở Miến Điện, khi một người chết, tên và tuổi được viết bên cạnh quan tài. Khi một tu sĩ chết, thì tên của thầy tu, tuổi và số năm phục vụ làm tu sĩ được viết bên cạnh quan tài. Tôi đã được người ta ghi rằng tôi chết, nhưng bây giờ quý vị có thể nhìn thấy tôi đang sống!

## LỜI KẾT

Vì “Phao-lô Trở Lại Cuộc Sống” kinh nghiệm câu chuyện nói trên, nên anh cứ tiếp tục làm chứng về Chúa Jêsus Christ. Các mục sư Miến Điện nói với chúng tôi rằng anh đã dẫn đưa hàng trăm tu sĩ Phật giáo đến với Chúa Jêsus. Lời chứng của anh rõ ràng là không nhượng bộ. Vì thế, sứ điệp của anh đã làm xúc phạm nhiều người, là những người không chấp nhận Jêsus Christ là CON ĐƯỜNG DUY NHẤT đến thiên đàng. Dù bị chống đối dữ tợn, nhưng những kinh nghiệm của anh quá thật đối với anh, nên anh không hề lay chuyển. Sau nhiều năm là tu sĩ Phật giáo, một người nghiêm túc tuân theo sự dạy dỗ của Phật Thích Ca, bây giờ anh lập tức công bố phúc âm của Đức Chúa Trời sau khi anh được sống lại và khuyên những tu sĩ khác từ bỏ tất cả những hình tượng giả dối và hết lòng theo Đức Chúa Jêsus Christ. Trước thời gian anh bị bệnh và chết, không có biểu hiện nào cho thấy anh biết gì về Cơ-đốc giáo. Mọi việc anh học trong ba ngày nằm trong quan tài đã rất mới đối với anh.

Trong nỗ lực đưa sứ điệp của anh đến càng nhiều càng tốt, La-xa-rơ hiện đại này bắt đầu phân phát băng video và băng cassette về câu chuyện của anh. Cảnh sát và nhà cầm quyền Phật giáo tại Miến Điện đã làm hết sức mình để thu lại những băng cassette này và tiêu hủy. Lời chứng mà quý vị đọc được ở đây đã được dịch từ một trong những cuộn băng đó. Chúng tôi được biết rằng hiện nay nếu công dân Miến Điện nào có những băng này thì rất nguy hiểm cho họ.

Lời chứng không sợ hãi của anh đã đưa anh vào tù ít nhất một lần, khi nhà cầm quyền không thể làm cho anh câm miệng. Khi anh được thả ra, anh tiếp tục làm chứng về những điều anh đã thấy và nghe. Hiện nay anh ở đâu, chúng tôi không được biết. Một nguồn thông tin của Miến Điện cho biết anh ta có thể bị tù hay bị giết rồi, trong khi một nguồn tin khác lại nói, anh đã được trả tự do và tiếp tục công việc anh được giao phó.